

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHỤNG HIỆP
TỈNH HẬU GIANG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 501/2024/QĐST-HNGĐ

Phụng Hiệp, ngày 31 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHỤNG HIỆP

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Minh Hiếu

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thành Quyền

2. Bà Nguyễn Thị Hồng Loan

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 617/2024/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 10 năm 2024.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Hoàng L, sinh năm 1990; Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện P, tỉnh Hậu Giang.

Bị đơn: Bà Bùi Thị T, sinh năm 1980; Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện P, tỉnh Hậu Giang.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Hoàng L và bà Bùi Thị T.

Về con chung: Ông Nguyễn Hoàng L được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Hoàng Đ, sinh ngày 23/8/2013 (giới tính nam) và Nguyễn Hoàng T1, sinh ngày 12/11/2014 (giới tính nam). Bà Bùi Thị T chưa phải cấp dưỡng nuôi con

chung. Dành quyền trông nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho bà Bùi Thị T, không ai được cản trở.

Về án phí: Nguyên đơn ông Nguyễn Hoàng L phải nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân sơ thẩm, được khấu trừ từ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0007230 ngày 10 tháng 10 năm 2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phụng Hiệp thành án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Chi cục Thi hành án dân sự cùng cấp;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Minh Hiếu